

HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
KHOA ĐA PHƯƠNG TIỆN

-----***-----



BÀI BÁO CÁO CÁ NHÂN
MÔN HỌC THIẾT KẾ WEB CƠ BẢN
Đề tài: Website giáo dục dạy học trực tuyến

Họ và tên: Đỗ Hữu Việt

Mã sinh viên: B22DCPT304

Nhóm lớp: 01

Nhóm bài tập: 01

Giảng viên giảng dạy: Vũ Thị Tú Anh

HÀ NỘI – 2024

LỜI NÓI ĐẦU

Chúng em xin chân thành cảm ơn cô Vũ Thị Tú Anh đã tận tình hướng dẫn và truyền đạt những kiến thức quý báu trong suốt quá trình học tập và thực hiện dự án thiết kế web. Báo cáo này là kết quả của quá trình học hỏi, nghiên cứu và áp dụng các kiến thức đã được cô giảng dạy.

Trong quá trình thực hiện, dù đã cố gắng hết sức, chúng em khó tránh khỏi những thiếu sót và hạn chế. Vì vậy, chúng em rất mong nhận được sự góp ý và chỉ dẫn từ cô để có thể hoàn thiện hơn trong tương lai.

Chúng em hy vọng rằng, thông qua báo cáo này, sẽ thể hiện được sự nghiêm túc, sáng tạo và tinh thần học hỏi của bản thân trong lĩnh vực thiết kế web.

MỤC LỤC

| | |
|---|----------|
| I. Tổng quan..... | 3 |
| II. Chi tiết trang chức năng..... | 3 |
| a) Thanh toán: Thông tin đơn hàng..... | 3 |
| b) Thanh toán: Chọn phương thức thanh toán..... | 10 |
| c) Thanh toán: Chức năng thanh toán bằng MOMO..... | 13 |
| d) Thanh toán: Chức năng lựa chọn ngân hàng thanh toán..... | 16 |
| e) Thanh toán: Chức năng thanh toán sử dụng thẻ và tài khoản ngân hàng..... | 20 |
| f) Trang thanh toán: Hóa đơn..... | 24 |
| g) Trang thanh toán: Hoàn tất thanh toán..... | 27 |

I. Tổng quan

- Website cung cấp các khóa học và dạy học trực tuyến môn toán dành cho học sinh khối 10,11,12.
- Đối tượng sử dụng: Tập trung vào giao diện web của người sử dụng.
- Báo cáo sẽ giải quyết nhu cầu chức năng: Thanh toán khóa học cho người dùng

II. Chi tiết trang chức năng

a) Thanh toán: Thông tin đơn hàng

- **Mục đích trang**

+ Mục đích xác nhận thông tin đơn hàng của người dùng trước khi họ tiến hành thanh toán. Nó cung cấp cái nhìn tổng thể về đơn hàng và cho phép người dùng kiểm tra lại thông tin trước khi hoàn tất giao dịch.

Trang giao diện thanh toán:

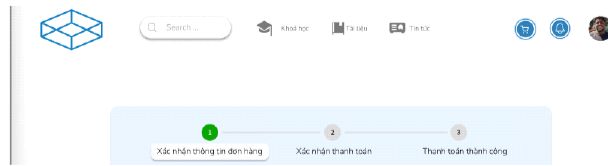
The screenshot shows a payment page with a progress bar at the top indicating three steps: 1. Xác nhận thông tin đơn hàng (highlighted), 2. Xác nhận thanh toán, and 3. Thanh toán thành công. Below the progress bar is a table titled 'Thông tin đơn hàng' (Order Information) with the following data:

| Thông tin đơn hàng | |
|--------------------|------------------------------------|
| Tên khóa học | Chuyên đề bất đẳng thức |
| Mã đơn hàng | 33QJ4E_Standard_2 |
| Mã khuyến mãi | Nhập mã khuyến mãi |
| Giá trị đơn hàng | 1,000,000 VND |
| Tổng | 1,000,000 VND |

Below the table is a checkbox labeled 'Xác nhận thông tin đơn hàng*' and two buttons: 'Hủy' (Cancel) and 'Tiếp tục' (Continue).

- **Giao diện chức năng**

- **Thanh tiến trình:**



•CHỨC NĂNG:

+ Hiển thị các bước của quy trình thanh toán và xác định vị trí hiện tại của người dùng trong tiến trình. Giúp người dùng theo dõi tiến độ và nhận biết mình đang ở bước nào, tránh cảm giác bị lạc trong quy trình

•SẮP XẾP:

+ Được đặt ở phần trên của trang, gần tiêu đề và dễ nhìn thấy ngay khi người dùng mở trang. Các bước tiến trình được hiển thị theo chiều ngang từ trái sang phải, thể hiện mạch đọc logic tiến trình từng bước. Được đặt ở đây để giúp người dùng ngay lập tức nắm bắt được vị trí của mình trong quy trình thanh toán.

•HTML và CSS:

```
<div class="title">
  <div class="one">1</div>
  <div class="line"></div>
  <div class="two">2</div>
  <div class="line1"></div>
  <div class="three">3</div>
</div>
<div class="tlt">
  <div class="txt1">Xác nhận thông tin đơn hàng</div>
  <div class="txt2">Xác nhận thanh toán</div>
  <div class="txt3">Thanh toán thành công</div>
</div>
```

```

.one{
  background: #8B200;
  height: 50px;
  width: 50px;
  border-radius: 50%;
  display: flex;
  justify-content: center;
  align-items: center;
  color: white;
  font-size: 20px;
}

.line{
  background: #D9D9D9;
  width: 295px;
  height: 4px;
  margin-top: 20px;
  margin-left: 10px;
}

.two{
  background: #8B200;
  height: 50px;
  width: 50px;
  border-radius: 50%;
  display: flex;
  justify-content: center;
  align-items: center;
  color: black;
  font-size: 20px;
  margin-left: 10px;
}

.line1{
  background: #D9D9D9;
  width: 295px;
  height: 4px;
  margin-top: 20px;
  margin-left: 10px;
}

.three{
  background: #D9D9D9;
  height: 50px;
  width: 50px;
  border-radius: 50%;
  display: flex;
  justify-content: center;
  align-items: center;
  color: black;
  font-size: 20px;
  margin-left: 10px;
}

```

• Thông tin đơn hàng:

1

2

3

Xác nhận thông tin đơn hàng

Xác nhận thanh toán

Thanh toán thành công

| Thông tin đơn hàng | |
|--------------------|------------------------------------|
| Tên khóa học | Chuyên đề bất đẳng thức |
| Mã đơn hàng | 33QJ4E_Standard_2 |
| Mã khuyến mãi | Nhập mã khuyến mãi |
| Giá trị đơn hàng | 1,000,000 VND |
| Tổng | 1,000,000 VND |

Xác nhận thông tin đơn hàng*

Hủy

Tiếp tục

• Nguyên tắc Gestalt

- + Nguyên tắc gần bên: Các thông tin trong bảng “Thông tin đơn hàng” được nhóm lại gần nhau, giúp người dùng dễ dàng liên kết và hiểu rằng chúng có liên quan đến nhau. Các hàng và cột được sắp xếp để tạo ra mối liên hệ trực quan giữa các phần tử.
- + Nguyên tắc tương đồng: Các mục trong bảng được thiết kế đồng nhất về kiểu chữ và định dạng, giúp người dùng dễ dàng nhận ra rằng chúng

là một phần của cùng một nhóm thông tin. Các bước tiến trình được thiết kế với cùng một kiểu biểu tượng và màu sắc để tạo sự thống nhất.

- + Nguyên tắc liên tục: Thanh tiến trình trên đầu trang, với các bước được sắp xếp theo chiều ngang từ trái sang phải, tạo sự liên tục và hướng dẫn người dùng thông qua từng giai đoạn của quy trình thanh toán.

- + Nguyên tắc đóng kín: Bảng thông tin có đường viền rõ ràng bao quanh các mục, tạo ra cảm giác hoàn chỉnh và tách biệt các phần tử khỏi các yếu tố bên ngoài, giúp người dùng dễ tập trung vào thông tin khóa học.

- + Nguyên tắc chính phụ: Các thông tin như “Tên khóa học”, “Mã đơn hàng”, và “Mã khuyến mãi” được làm nổi bật bằng kiểu chữ đậm để người dùng nhanh chóng nắm bắt thông tin.

•CHỨC NĂNG:

- + Tên khóa học: Hiện thị tên của khóa học mà người dùng đã chọn, giúp họ rõ ràng về mặt hàng.

- + Mã đơn hàng: Đây là mã định danh duy nhất cho đơn hàng, phục vụ cho việc theo dõi và quản lý.

- + Mã khuyến mãi: Cho phép người dùng nhập mã khuyến mãi để nhận ưu đãi. Nếu có, mã này có thể giúp giảm giá đơn hàng.

- + Giá trị đơn hàng: Hiện thị tổng giá trị đơn hàng trước khi áp dụng mã khuyến mãi.

- + Tổng: Số tiền cuối cùng mà người dùng cần thanh toán sau khi đã áp dụng các chương trình khuyến mãi (nếu có).

•SẮP XẾP:

- + Được đặt ở vị trí trung tâm của trang, giúp tập trung sự chú ý vào các thông tin quan trọng như tên khóa học, mã đơn hàng, mã khuyến mãi, giá trị đơn hàng, và tổng số tiền.

•HTML và CSS:

+ Sử dụng thẻ table để lập bảng thông tin:

```
<div class="Infor">
  <table>
    <thead>
      <tr>
        <th colspan="4" class="row1">Thông tin đơn hàng</th>
      </tr>
    </thead>
    <tbody>
      <tr>
        <td class="col-1">Tên khóa học</td>
        <td colspan="3">Chuyên đề bất đẳng thức</td>
      </tr>
      <tr>
        <td class="col-1">Mã đơn hàng</td>
        <td colspan="3">33Q134E_Standard 2</td>
      </tr>
      <tr>
        <td class="col-1">Mã khuyến mãi</td>
        <td colspan="3"><input class="inp" type="text-area" placeholder="Nhập mã khuyến mãi"></td>
      </tr>
      <tr>
        <td class="col-1">Giá trị đơn hàng</td>
        <td colspan="3">1,000,000 VND</td>
      </tr>
      <tr>
        <td class="col-1">Tổng</td>
        <td colspan="3">1,000,000 VND</td>
      </tr>
      <tr>
        <td colspan="4" class="colfoot">
          <span>Xác nhận thông tin đơn hàng</span>
          <span class="star">*</span>
        </td>
      </tr>
      <tr>
        <td colspan="4" class="colfoot"><input type="checkbox" class="check"></td>
      </tr>
    </tbody>
  </table>
</div>
```

+ Css để định dạng cho bảng và các hàng:

```
table{
  font-size: 25px;
  width: 1094px;
  height: 442px;
  border-spacing: 0px;
  box-sizing: border-box;
  background: #FFFFFF;
  border: 1px solid #000;
  border-radius: 15px;
}

th, td{
  border: 1px solid #00000080;
}

th{
  background: #D9D9D963;
}

td{
  padding-left:10px;
}
```

+ Css cho các thành phần con trong bảng:

```

.col-1{
  width: 20%;
}

.row1{
  font-size: 30px;
  height: 74px;
  border-radius: 15px 15px 0px 0px;
  text-align: left;
  padding-left: 20px;
}

.inp{
  font-size: 25px;
  height: 100%;
  width: 99%;
  border: none;
  outline: none;
}

```

•Nút “Xác nhận”:

Xác nhận thông tin đơn hàng* ☐

•CHỨC NĂNG:

- + Nút chính để người dùng xác nhận tất cả thông tin đã chính xác để đến bước tiếp theo.

•SẮP XẾP:

- + Được thiết kế với hình ảnh biểu tượng giỏ hàng lớn ở giữa, cùng dòng chữ giải thích và nút hành động.

•HTML và CSS:

```

<td colspan="3" class="colfoot">
  <span>Xác nhận thông tin đơn hàng</span>
  <span class="star">*</span>
</td>
<td class="cotfoot1"><input type="checkbox" class="check"></td>

```

- + Sử dụng input type là checkbox để người dùng có thể tick xác nhận

```

.colfoot{
  font-style: italic;
  text-align: right;
  border-radius: 0px 0px 0px 15px;
  border-right: 0px solid black;
}

.star{
  color: red;
}

.cotfoot1{
  display: flex;
  height: 94%;
  align-items: center;
  justify-content: center;
  border-left: 0px solid black;
  border-radius: 0px 0px 15px 0px;
}

```

+ Css cho nút xác nhận thanh toán

•Nút “Hủy”:



- CHỨC NĂNG:

+ Cho phép người dùng hủy đơn hàng nếu họ không muốn tiếp tục quy trình đặt hàng.

- SẮP XẾP: Được đặt ở góc dưới cùng bên phải của trang.

- HTML và CSS:

```

<div class="click">
  <button class="cancel">Hủy</button>
  <button class="continuu" onclick="show2()">Tiếp tục</button>
</div>

```

•Nút “Tiếp tục”:

- CHỨC NĂNG:

+ Khi nhấn nút này, người dùng sẽ chuyển sang bước tiếp theo của quy trình thanh toán.

- SẮP XẾP:

- + Được đặt ở góc dưới cùng bên phải của trang.
- + Nút “Tiếp tục” được đặt nổi bật hơn và sử dụng màu sắc mạnh (màu xanh), trong khi nút “Hủy” có màu nhẹ hơn để giảm bớt sự chú ý nhưng vẫn dễ tìm khi cần.

- **HTML và CSS:**

```
<div class="click">
  <button class="cancel">Hủy</button>
  <button class="continuu" onclick="show2()">Tiếp tục</button>
</div>
```

- + Sử dụng thêm chức năng onclick cho button Tiếp tục.

```
.click{
  position: relative;
  top: 180px;
  left: 970px;
  opacity: 0px;
}

.check{
  width: 20px;
  height: 20px;
}

.cancel{
  font-size: 25px;
  width: 114px;
  height: 50px;
  background: #F1F1F1;
  border-radius: 15px;
  border: none;
  color: #4B85FF;
  margin-right: 20px;
}

.continuu{
  font-size: 25px;
  width: 114px;
  height: 50px;
  background: #0085FF;
  border-radius: 15px;
  border: none;
  color: white;
}
```

```
function show2() {
  document.querySelector('.conten').style.display = 'none';
  document.querySelector('.conten1').style.display = 'flex';
}
```

- + Khi chúng ta ấn tiếp tục thì sẽ đi đến phần xác nhận thanh toán.

- **Chức năng khai thác, cập nhật thông tin tương ứng**

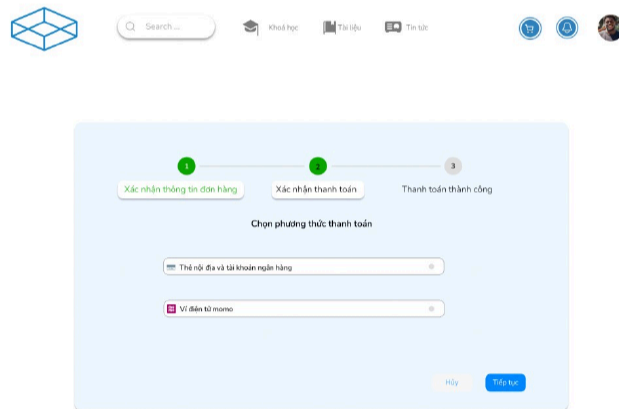
- Chức năng này sẽ lấy số liệu của trang thông tin khóa học cụ thể như tên khóa học, giá khóa học và mã đơn hàng.
- Chức năng này sẽ thu thập thông tin về mã khuyến mại khi nếu người dùng có mã khuyến mại sẽ nhập vào để giảm giá của khóa học.

b) Thanh toán: Chọn phương thức thanh toán

- **Mục đích của trang:**

+ Trang này là một phần của quy trình thanh toán trực tuyến, nơi người dùng xác nhận phương thức thanh toán cho đơn hàng của mình. Mục tiêu chính là đảm bảo người dùng chọn và xác nhận phương thức thanh toán phù hợp trước khi hoàn thành giao dịch. Trang giúp người dùng dễ dàng hiểu được tiến trình của mình trong toàn bộ quy trình thanh toán và thực hiện lựa chọn một cách rõ ràng, nhanh chóng.

- **Giao diện của trang:**



- **Nguyên tắc Gestalt**

- + Nguyên tắc gần bên: Các tùy chọn thanh toán (như "Thẻ nội địa và tài khoản ngân hàng" và "Ví điện tử MoMo") được đặt gần nhau trong cùng một khu vực, cho thấy chúng thuộc cùng nhóm chức năng.
- + Nguyên tắc tương đồng:

Các bước trong thanh tiến trình sử dụng cùng một kiểu hình dạng và kiểu dáng, giúp người dùng nhận ra chúng có cùng một chức năng. Tương tự, các nút và tùy chọn thanh toán có thiết kế đồng nhất, giúp người dùng dễ dàng liên kết chúng lại với nhau.

+ Nguyên tắc đóng kín:

- Khung lựa chọn thanh toán: Các khung lựa chọn phương thức thanh toán có hình dạng được bao bọc bởi viền, giúp người dùng dễ dàng xác định ranh giới giữa các mục khác nhau.

+ Nguyên tắc liên tục:

- Các phần tử trên giao diện được sắp xếp theo chiều dọc từ trên xuống dưới (từ việc chọn phương thức thanh toán đến nút "Tiếp tục"), giúp mắt người dùng di chuyển một cách tự nhiên qua từng phần.

- Thanh tiến trình từ trái sang phải hướng mắt người dùng theo một hướng liên tục, giúp người dùng dễ dàng dự đoán bước tiếp theo của quy trình thanh toán.

+ Nguyên tắc chính phụ:

- Vùng màu xanh nhạt là nền chính chứa các phần tử quan trọng như phương thức thanh toán, nổi bật trên nền trắng tổng thể của trang. Điều này giúp người dùng tập trung vào vùng chính, nơi họ cần thao tác.

•Giao diện của chức năng:



Chọn phương thức thanh toán

☐ Thẻ nội địa và tài khoản ngân hàng

☐ Ví điện tử momo

• CHỨC NĂNG:

+ Hiển thị các lựa chọn về phương thức thanh toán cho người dùng:
Phương thức thanh toán bằng thẻ nội địa và tài khoản ngân hàng hoặc
phương thức thanh toán bằng ví điện tử MOMO.

- **SẮP XẾP:**

+ Được đặt ở vị trí trung tâm của trang, giúp tập trung sự chú ý vào các thông tin .

- **HTML và CSS của chức năng**

```
<div class="in4">
  <div class="tle">
    Chọn phương thức thanh toán
  </div>
  <div class="tknh">
    
    <div class="text1">
      Thẻ nội địa và tài khoản ngân hàng
    </div>
    <button onclick="tknh()"></button>
  </div>
  <div class="momo">
    
    <div class="text2">
      Ví điện tử momo
    </div>
    <button onclick="maqr()"></button>
  </div>
</div>
```

```

.ind{
  position: relative;
  top: 150px;
  left: 250px;
}
.tle{
  padding-left: 250px;
  font-size: 25px;
  font-weight: bolder;
}
.tknh{
  padding-left: 10px;
  display: flex;
  margin-top: 75px;
  /* Rectangle 46 */
  width: 786px;
  height: 47px;
  background: #FFFFFF;
  border: 1px solid rgba(0, 0, 0, 0.5);
  border-radius: 15px;
}
.tknh img{
  margin-top: 10px;
  width: 25px;
  height: 25px;
}
.tknh button{
  margin-left: 397px;
  margin-top: 10px;
  width: 25px;
  height: 25px;
  border-radius: 50%;
  border: none;
  background: #D9D9D9;
}
.text1{
  font-size: 20px;
  padding-top: 10px;
  padding-left: 15px;
}
.momo{
  padding-left: 10px;
  display: flex;
  margin-top: 75px;
  /* Rectangle 46 */
  width: 786px;
  height: 47px;
  background: #FFFFFF;
  border: 1px solid rgba(0, 0, 0, 0.5);
  border-radius: 15px;
}
.momo img{
  margin-top: 10px;
  width: 25px;
  height: 25px;
}
.text2{
  font-size: 20px;
  padding-top: 10px;
  padding-left: 15px;
}
.momo button{
  margin-left: 565px;
  margin-top: 10px;
  width: 25px;
  height: 25px;
  border-radius: 50%;
  border: none;
  background: #D9D9D9;
}

```

- **Chức năng khai thác, cập nhật thông tin tương ứng**

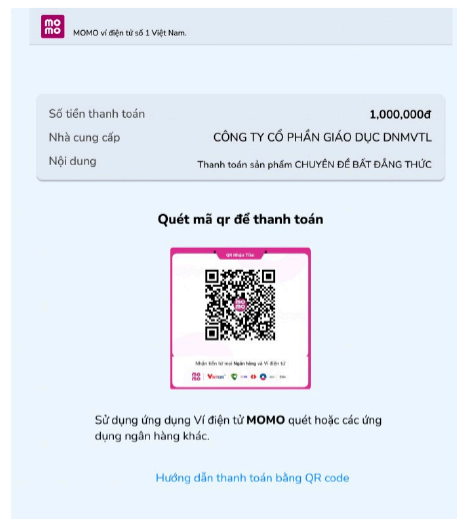
- + Chức năng này sẽ khai thác mong muốn thanh toán của người dùng cụ thể là cho người dùng chọn phương thức thanh toán mình muốn.

c) Thanh toán: Chức năng thanh toán bằng MOMO

- **Mục đích của trang:**

- + Phục vụ nhu cầu thanh toán điện tử thông qua việc sử dụng mã QR. Người dùng có thể quét mã để thanh toán nhanh chóng và thuận tiện.

- **Giao diện của trang:**



• Nguyên tắc Gestalt

- + Nguyên tắc tương đồng: Các thành phần như tiêu đề, thông tin giao dịch và mã QR có sự thống nhất về màu sắc và kiểu phông chữ. Điều này giúp người dùng dễ dàng nhận diện các phần tương tự và hiểu rõ rằng chúng thuộc về một nhóm thông tin.
- + Nguyên tắc gần bên: Các thông tin về số tiền thanh toán, nhà cung cấp, và nội dung giao dịch được sắp xếp gần nhau. Nhờ đó, người dùng có thể nhanh chóng đối chiếu chúng mà không phải di chuyển mắt xa, nâng cao sự kết nối và hiểu biết của người dùng về giao dịch.
- + Nguyên tắc đóng: Mã QR là một hình ảnh đơn lẻ, nhưng người dùng tự động hiểu đó là điểm tương tác cần quét để thực hiện thanh toán.
- + Nguyên tắc chính phụ: Các thông tin chính như số tiền và mã QR có màu nền khác biệt, giúp chúng nổi bật so với phần nền của trang.

• Giao diện của chức năng:



- **CHỨC NĂNG:**
 - + Hiển thị thông tin khóa học đang được thanh toán đồng thời cung cấp mã qr để người dùng có thể quét và thanh toán.
- **SẮP XẾP:**
 - + Phần thông tin khóa học sẽ được đặt phía bên trên mã qr để người dùng có thể biết rõ ràng khóa học đang được thực hiện.
 - + Mã qr to được đặt phía dưới thuận lợi cho việc quan sát và quét.
- **HTML và CSS:**

```
<div class="not1">
  <div class="nd1">
    <div class="sotien">Số tiền thanh toán</div>
    <div class="money">1,000,000đ</div>
  </div>
  <div class="nd2">
    <div class="nhacungcap">Nhà cung cấp</div>
    <div class="cty">CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC DNMTVL</div>
  </div>
  <div class="nd3">
    <div class="nd">Nội dung</div>
    <div class="khoahoc">Thanh toán sản phẩm CHUYÊN ĐỀ BẤT ĐẲNG THỨC</div>
  </div>
</div>
```

```
<div class="qr">
  <div class="tbao">Quét mã qr để thanh toán</div>
  
</div>
```

```

.nd3{
  position: relative;
  top: 30px;
  left: 20px;
  display: flex;
}

.nd3 .nd{
  padding-right: 170px;
  padding-left: 30px;
}

.nd2{
  position: relative;
  display: flex;
  top: 40px;
  left: 20px;
  margin-bottom: 40px;
}

.nd2 .nhacungcap{
  padding-right: 260px;
  padding-left: 30px;
}

.nd2 .cty{
  font-weight: bolder;
}

```

```

.nd1{
  position: relative;
  display: flex;
  top: 30px;
  left: 20px;
  margin-bottom: 20px;
}

.nd1 .sotien{
  text-align: left;
  padding-right: 610px;
  padding-left: 30px;
}

.nd1 .money{
  font-weight: bolder;
}

.qr{
  display: flex;
  flex-direction: column;
  position: relative;
  top: 200px;
  left: 400px;
}

.qr img{
  width: 365px;
  height: 365px;
}

.qr .tbao{
  font-size: 35px;
  font-weight: bolder;
  padding-bottom: 50px;
}

```

- Chức năng **khám thác; cập nhật thông tin** thanh toán
 - + Chức năng này sẽ lấy thông tin từ bên trang thông tin thanh toán cụ thể như tên khóa học, giá khóa học cuối cùng. Dữ liệu về mã qr sẽ được lấy từ admin.

d) Thanh toán: Chức năng lựa chọn ngân hàng thanh toán

- Mục đích của trang:
 - + Mục đích chính là tạo một nền tảng để người dùng thực hiện thanh toán qua thẻ nội địa và tài khoản ngân hàng một cách nhanh chóng, tiện lợi và an toàn. Nhằm cung cấp một phương thức thanh toán dễ dàng hơn cho các dịch vụ và sản phẩm, tạo điều kiện thuận lợi cho người dùng trong môi trường giao dịch điện tử.

- **Giao diện của trang:**

- **Nguyên tắc Gestalt**

- + Nguyên tắc gần bên: Các logo ngân hàng được sắp xếp trong các ô gần nhau, tạo cảm giác nhóm lại và liên kết với nhau.
- + Nguyên tắc tương đồng: Logo của các ngân hàng có kích thước và kiểu dáng giống nhau, tạo nên một mối liên hệ trực quan giữa chúng. Khi các yếu tố nhìn tương tự được nhóm lại, người dùng dễ dàng nhận biết rằng chúng cùng thuộc một mục đích hoặc nhóm, trong trường hợp này là các tùy chọn ngân hàng.
- + Nguyên tắc chính phụ: Các logo ngân hàng nổi bật trên nền sáng, giúp người dùng dễ dàng tập trung vào lựa chọn ngân hàng.
- + Nguyên tắc liên tục: Sự sắp xếp các ngân hàng theo hàng ngang và dọc tạo nên một dòng chảy tự nhiên cho mắt người dùng.

- **Giao diện của chức năng:**

- **CHỨC NĂNG:**

- + Cho phép người dùng tìm kiếm và chọn ngân hàng muốn thanh toán

- **SẮP XẾP:**

- + Thanh tìm kiếm đặt phía trên để người dùng có thể tìm kiếm nhanh hơn

- + Các ngân hàng thông dụng sẽ để phía dưới

- **HTML và CSS:**

- **Chức năng khai thác, cập nhật thông tin tương ứng**

- + Chức năng này sẽ cập nhật dữ liệu liên kết với các ngân hàng .
- + Chức năng lấy dữ liệu khi người dùng chọn ngân hàng muốn sử dụng.

e) Thanh toán: Chức năng thanh toán sử dụng thẻ và tài khoản ngân hàng

- **Mục đích của trang:**

- + Mục đích chính là tạo một nền tảng để người dùng thực hiện thanh toán qua thẻ nội địa và tài khoản ngân hàng một cách nhanh chóng, tiện lợi và an toàn. Nhằm cung cấp một phương thức thanh toán dễ dàng hơn cho các dịch vụ và sản phẩm, tạo điều kiện thuận lợi cho người dùng trong môi trường giao dịch điện tử.

- **Giao diện của trang:**

- **Nguyên tắc Gestalt**

- + Nguyên tắc gần bên:

- Các trường nhập liệu được đặt gần nhau, tạo thành một nhóm dễ nhận biết. Điều này giúp người dùng hiểu rằng đây là các thông tin cần nhập liên quan đến thẻ.

- Nút hành động cũng được đặt gần nhau, thể hiện rằng cả hai đều liên quan đến việc điều hướng quy trình hiện tại.

- + Nguyên tắc Tương đồng: Các trường nhập liệu có cùng kiểu dáng (hình chữ nhật bo góc, cùng kích thước và màu sắc), giúp người dùng dễ dàng nhận ra chúng thuộc cùng một nhóm.

- + Nguyên tắc chính phụ:
 - Biểu tượng thẻ ATM và logo ngân hàng được đặt trên nền màu xanh sáng, làm nổi bật khu vực "Nhập thông tin thẻ". Điều này hướng sự chú ý của người dùng đến khu vực quan trọng nhất của trang.
 - Nút Tiếp tục được thiết kế nổi bật hơn với màu xanh đậm, tạo điểm nhấn so với nút Hủy có màu xám nhạt.
- **Giao diện của chức năng:**

•**CHỨC NĂNG:**

- + Nếu người dùng chọn dùng thẻ ATM thì sẽ có các trường dữ liệu để nhập thông tin của thẻ
- + Tương tự thì nếu người dùng chọn sử dụng tài khoản ngân hàng thì sẽ nhập thông tin vào khu nhập dữ liệu

•**SẮP XẾP:**

- + Tiêu đề sẽ để trên đầu để người dùng xác định được nhiệm vụ của mình
- + Các trường dữ liệu thu thập thông tin sẽ ở dưới

• **HTML và CSS:**

